TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 182/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 02 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – QUẢNG NINH

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 149 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 225/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Trần Thị M, sinh năm 1976; nơi thường trú: thôn T, xã H, tỉnh Quảng Ninh; nơi ở hiện tại: tổ C, khu Minh Tiến A (nay là khu phố A), phường C, tỉnh Quảng Ninh.

2. Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1974; nơi thường trú: tổ D, khu H (nay là khu phố A), phường C, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị M và anh Nguyễn Ngọc H thể hiện trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành do Tòa án nhân dân khu vực 3 – Quảng Ninh lập ngày 24 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Do chị M và anh H xác định không có con chung, không có tài sản chung và không vay nợ chung nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí Tòa án: chị M và anh H thống nhất thỏa thuận anh H nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị M và anh Nguyễn Ngọc H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: không có.

- Về tài sản chung, vay nợ chung: không có.

- Về các vấn đề khác: không.

2. Về lệ phí Tòa án: anh H tự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự anh H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002382 ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Anh H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 – Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ việc dân sự, văn phòng.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Lê